

## BÀI VIẾT SỐ 2

(Nghị luận xã hội – Bài làm ở nhà)

### I – BÀI TẬP

1. Nhận xét về đặc điểm và yêu cầu của các đề văn nêu ở *Bài viết số 2* trong sách giáo khoa *Ngữ văn 11 Nâng cao*, tập một.

2. Sưu tầm một số câu tục ngữ, thành ngữ, ca dao và danh ngôn nói về một lối sống cao đẹp của người Việt Nam.

3. Tìm hiểu và nêu hướng lập ý cho các đề văn sau :

**Đề 1.** "Hỏi thời ta phải nói ra - Vì chung hay ghét cũng là hay thương"  
(*Truyện Lục Vân Tiên* – Nguyễn Đình Chiểu).

Viết bài văn bàn về "lẽ ghét thương" trong cuộc sống hàng ngày.

**Đề 2.** Anh (chị) nghĩ gì về câu nói của Tuân Tử (313 - 235 tr. CN) :

"Người chê ta mà chê phải là thầy của ta, người khen ta mà khen phải là bạn ta, những kẻ vuốt ve, nịnh bợ ta chính là kẻ thù của ta vậy".

**Đề 3.** "Ai chiến thắng mà không hề chiến bại,  
Ai nên khôn mà chẳng dại đôi lần?"

(*Dậy mà đi* – Tố Hữu)

Viết bài văn bàn về *thắng và bại, khôn và dại* trong cuộc sống.

**Đề 4.** Anh (chị) suy nghĩ như thế nào về lời phát biểu của một nhạc sĩ :

– Năm hai mươi tuổi, tôi nói : "Tôi và Mô-da".

– Năm ba mươi tuổi, tôi nói : "Mô-da và tôi".

– Năm bốn mươi tuổi, tôi nói : "Chỉ có Mô-da".

4. "Đồng bào ta ngày nay cũng rất xứng đáng với tổ tiên ta ngày trước. Từ các cụ già tóc bạc đến các cháu nhi đồng trẻ thơ, từ những kiều bào ở nước ngoài đến những đồng bào ở vùng bị địch tạm chiếm, từ nhân dân miền ngược đến miền xuôi, ai cũng một lòng nồng nàn yêu nước, ghét giặc. Từ những chiến sĩ ngoài mặt trận chịu đói mấy ngày liền để bám sát lấy giặc đang tiêu diệt giặc, đến những công chức ở hậu phương nhịn ăn để ủng hộ bộ đội ; từ những phụ nữ khuyên chồng con đi tòng quân mà mình thì xung phong đi giúp việc vận tải, cho đến các bà mẹ chiến sĩ săn sóc bộ đội như con đẻ của mình. Từ những nam nữ công nhân

và nông dân thi đua tăng gia sản xuất, không quản khó nhọc để giúp một phần vào kháng chiến, cho đến những đồng bào điền chủ quyên ruộng đất cho Chính phủ,... Những cử chỉ cao quý đó, tuy khác nhau nơi việc làm nhưng đều giống nhau nơi lòng nồng nàn yêu nước".

(Theo *Tuyển tập văn chính luận Hồ Chí Minh*,  
NXB Giáo dục, 1997)

Dòng nào sau đây nêu đúng ý chính của đoạn văn trên ?

- A. Phong trào yêu nước của nhân dân rất rộng khắp
- B. Yêu nước đã trở thành truyền thống của nhân dân ta
- C. Yêu nước là một truyền thống nên gìn giữ
- D. Đồng bào ta ngày nay rất xứng đáng với tổ tiên ta ngày trước

## II – GỢI Ý GIẢI BÀI TẬP

1. Để củng cố và khắc sâu một số kiến thức và kĩ năng viết bài nghị luận xã hội, *Bài viết số 2* tiếp tục tập trung vào văn nghị luận xã hội. Mỗi đề văn nêu lên một tư tưởng, đạo lí thông qua một câu trích (danh ngôn, thơ, văn,...) khá nổi tiếng. Người viết cần hiểu đúng nội dung, ý nghĩa của câu trích rồi từ đó mới bàn luận, nêu lên những suy nghĩ của bản thân mình.

**Đề 1.** Bàn về vấn đề "lẽ ghét thương" trong cuộc sống hằng ngày.

**Đề 2.** Nhân câu nói của Tuân Tử, yêu cầu học sinh phát biểu quan niệm của mình về vấn đề ứng xử trước những lời khen chê của người khác, cũng như đánh giá bản chất những người khen, chê đối với mình.

**Đề 3.** Từ hai câu thơ của Tố Hữu, yêu cầu bàn về vấn đề *thắng* và *bại*, *khôn* và *dại* trong cuộc sống.

**Đề 4.** Thông qua lời nói của một nhạc sĩ, yêu cầu người viết nêu những suy nghĩ về vấn đề lòng khiêm tốn.

2. Có thể nêu lên nhiều câu tục ngữ, thành ngữ, ca dao và danh ngôn về lối sống đẹp, chẳng hạn :

- "Chết trong còn hơn sống đục",
- "Đói cho sạch, rách cho thơm",...

Học sinh tự tìm tiếp các câu khác.

### 3. Gợi ý về phương hướng giải các đề

**Đề 1.** Trước hết, người viết cần hiểu đúng câu thơ của Nguyễn Đình Chiểu. Ý thơ chủ yếu tập trung ở câu "Vì chung hay ghét cũng là hay thương" : người hay ghét cũng chính là hay thương, nói một cách khác, chính vì yêu thương nên mới căm giận và một khi sống ở đời ta phải biết yêu thì khi đó mới biết ghét. Yêu cái đẹp, cái tốt ; ghét cái xấu, cái ác ; yêu nhân nghĩa, trung thực ; ghét thói nịnh bợ, dối lừa ; yêu cái cao cả, vô tư ; ghét cái thấp hèn, ích kỉ,... Có thể nêu lên rất nhiều biểu hiện của mối quan hệ giữa ghét và thương. Từ đó người viết nêu lên quan niệm của mình, chỉ ra mối quan hệ giữa thương và ghét, bác bỏ những biểu hiện cực đoan chỉ ghét mà không thương, hoặc chỉ thương mà không ghét hoặc thương và ghét không đúng việc, đúng người (thương những việc, những người không đáng thương ; ghét những việc, những người không đáng ghét,...). Nói như Xuân Diệu : "Người ta khổ vì thương không phải cách - Yêu sai duyên và mến chẳng nhầm người - Có kho vàng nhưng tặng chẳng tùy nơi".

**Đề 2.** Cần giải thích được câu nói của Tuân Tử bằng một số câu hỏi như :

– Giải thích qua các khái niệm : *thầy, bạn* và *kẻ thù* là những người như thế nào ? *Chê phải, khen phải* và *vuốt ve, nịnh bợ* nghĩa là thế nào ?

– Dùng lí lẽ, lập luận để làm sáng tỏ các câu hỏi : Tại sao người chê ta mà chê phải là thầy của ta ? Tại sao người khen ta mà khen phải là bạn ta ? Tại sao những kẻ vuốt ve nịnh bợ ta chính là kẻ thù của ta ?

– Phát biểu suy nghĩ của mình về những điều Tuân Tử nêu lên. Đó thực chất là một bài học lớn về đạo làm người. Cần thấy làm được như điều Tuân Tử khuyên là hết sức khó khăn. Vì ở đời, thói thường ai cũng thích khen, không thích bị chê ; thích được nịnh bợ, vuốt ve,... Nhưng cần lưu ý, Tuân Tử nhấn mạnh : người *chê phải* và *khen phải* tức là chê và khen phải đúng, phải chính xác thì mới là thầy ta và bạn ta. Như thế cũng có nghĩa là *chê* và *khen* không đúng thì không thể coi là thầy và bạn ta được. Còn những kẻ *vuốt ve, nịnh bợ* ta thì bất kể ở đâu cũng đều là kẻ thù của ta vậy. Vì *vuốt ve, nịnh bợ* không bao giờ là một hành vi tốt, đáng trân trọng mà ngược lại đó luôn là một hành vi của những kẻ tầm thường, giả dối,...

– Phân tích ý nghĩa sâu sắc của câu nói và rút ra bài học về việc ứng xử, đánh giá con người trong cuộc sống.

**Đề 3.** Bài viết có thể nêu lên một số ý cơ bản và triển khai theo hướng sau :

– Giải thích và bình luận ý thơ của Tố Hữu : Con người sinh ra, lớn lên và trưởng thành phải trải qua nhiều thử thách của cuộc sống. Như một chân lí tất yếu : chẳng có ai trên đời chỉ có chiến thắng mà không bao giờ thất bại cũng như không ai trưởng thành, "nên khôn" mà không một lần vấp ngã, đại dột,...

– Từ ý thơ trên, người viết nêu những suy nghĩ và quan niệm của mình về hai vấn đề "khôn và dại", "thắng và bại" trong cuộc sống. Tức là phải trả lời các câu hỏi : Thế nào là khôn và thế nào là dại ? Thế nào là thắng và thế nào là bại ? Mối quan hệ giữa các vấn đề đó, chẳng hạn : mỗi lần dại người ta lại khôn lên (mỗi lần ngã là một lần bớt dại ?).

– Nêu lên (bình luận) ý nghĩa sâu sắc của ý thơ và rút ra bài học cho chính mình.

**Đề 4.** Câu nói của nhạc sĩ mang một ý nghĩa giáo dục rất sâu sắc : con người càng lớn lên, càng sống lâu càng hiểu người và hiểu mình hơn. Tuổi trẻ thường "ngông cuồng và đại dột", như chú Đế Mèn thuở nào của Tô Hoài. Càng vào đời, càng đi nhiều, càng sống lâu hơn, ta càng thấy rõ mình là ai, mình có những gì,... Từ *Tôi và Mô-da* đến *Mô-da và tôi* phải mất cả một quãng đời dài. Rồi từ *Mô-da và tôi* đến *Chỉ có Mô-da*, người ấy đã hiểu được mình, đã nhận ra được chính mình.